



I'm not robot



Continue

Manual de step 7

D027-147 This section describes how to join a Wi-Fi network via an access point compatible with WPS (PBC mode). First, check the position of the WPS button and how long to press it. It may take approx. one minute to establish a Wi-Fi connection. Select [Wi-Fi/Bluetooth connection]. Select an item. If the history () is displayed, switch the screen with the keys. Select [Add a device to connect to]. The following message is displayed if you have selected [Connect to smartphone]. If Camera Connect is already installed, select [Do not display]. On the [Connect to smartphone] screen displayed next, select [Connect via Wi-Fi]. Select [Switch network]. Displayed when [], [], or [] is selected. Select [Connect with WPS]. Select [WPS (PBC mode)]. Connect to the access point via Wi-Fi. Press the access point's WPS button. Select [OK]. Select [Auto setting]. Select [OK] to access the setting screen for the Wi-Fi function. If an error occurs with [Auto setting], see Manual IP Address Setup. Specify the settings for the Wi-Fi function. [Connect to smartphone] On the smartphone's Wi-Fi setting screen, tap the SSID (network name) shown on the camera, then enter the password of the access point for the connection. Go to step 8 in Wi-Fi Connection Without Using Bluetooth. [Remote control (EOS Utility)] Go to step 7 or 8 in Steps on the computer (2). [Print from Wi-Fi printer] Go to step 6 in Connecting to a Printer via Wi-Fi. Registering image.canon Go to step 5 in Registering image.canon. Camera access point mode is a connection mode for connecting the camera directly to each device via Wi-Fi. Displayed when [], [], or [] is selected after [Wi-Fi/Bluetooth connection]. The items displayed vary depending on the Wi-Fi function. Select [Manual setting]. Select an item. Select an item to access the screen for numerical input. To use a gateway, select [Enable], then select [Address]. Enter the desired values. Turn the dial to move the input position in the upper area, and use the keys to select numbers to enter. Press to enter the selected number. To set the entered numbers and return to the screen for step 2, press the button. Select [OK]. When you have completed setting the necessary items, select [OK]. If you are not sure what to enter, see Checking Network Settings, or ask the network administrator or another person knowledgeable about the network.
LẬP TRÌNH VỚI PHẦN MỀM STEP7 MICRO WIN.Nội dung:☞ Cách cài đặt.☞ Giới thiệu các menu thường sử dụng.☞ Giới thiệu các công cụ thường sử dụng.☞ Các lệnh thường sử dụng của phần mềm STEP7 MICRO WIN.Yêu cầu:☞ Sử dụng được phần mềm STEP 7 MICRO WIN.☞ Nhớ được các lệnh thông dụng trong lập trình.1.1. GIỚI THIỆU PHẦN MỀM STEP7 MICRO WINPhần mềm STEP 7 Micro Win được dùng để lập trình cho họ PLC S7-200 củaSiemes và thiết lập điều khiển giữa họ PLC này và các module khác như: module truyềnthông EM241, module điều khiển vị trí EM253, màn hình TD 200,...Phần mềm cho phépthiết lập truyền thông giữa máy tính với PLC, lập trình cho PLC, thực hiện chức năng gánngõ vào/ra, giám sát bộ nhớ của PLC,...Yêu cầu phần cứng tối thiểu: Máy tính cá nhân PC, muốn cài đặt được phần mềm STEP 7 MicroWIN phảithỏa mãn những yêu cầu sau đây:- Microsoft Windows 2000 Service Pack 3 hoặc cao hơn, Windows XP Home,hoặc Windows XP Professional.- Có ít nhất 350MB ổ đĩa còn trống.- Sử dụng chế độ cài đặt font chữ nhỏ độ phân giải màn hình tối thiểu là 1024 x768 pixels.Nếu chưa có cáp để kết nối máy tính với PLC S7-200 thì ta vẫn có thể soan thảo chương trình ở chế độ offline và kiểm tra hoạt động của chương trình vớimột phần mềm mô phỏng.- Để truyền thông với S7-200, ta cần một trong các phần cứng sau:- PC/PPI Cable kết nối CPU S7-200 với PC qua cổng USB.- PC/PPI Cable kết nối CPU S7-200 với PC qua cổng RS232 (COM1 hoặcCOM2).- CP Card (Communications Processor) và cáp MPI (Multipoint Interface).- EM241 modem- CP243-1 hoặc CP243-1 IT Ethernet.1.2.CÀI ĐẶTCác bạn phải có nguồn của chương trình STEP 7 MicroWin trên đĩa hoặc trong ổcứng. Thực hiện các bước như hình vẽ.Sau khi mô chương trình Step7-MicroWin để tạo dự án mới thì giao diện của chươngtrình như sau:Thành điều hướng Cây lệnh Phần soạn thảo chương trìnhPHẦN MỀM MÔ PHỎNG S7-200Nội dung:☞ Giới thiệu khả năng của chương trình mô phỏng S7-200.☞ Thiết lập và mô phỏng với ngõ vào/ra số.☞ Thiết lập và mô phỏng với ngõ vào/ra analog.☞ Mô phỏng sử dụng TD200.Yêu cầu:☞ Nắm vững khả năng mô phỏng của chương trình.☞ Những ưu, khuyết điểm của chương trình mô phỏng so với PLC thực.☞ So sánh được tập lệnh.2.1. GIỚI THIỆU PHẦN MỀM S7-200.Phần mềm S7-200_Simulate thực hiện mô phỏng thay thế cho một PLC S7 - 200và một số module mở rộng đi kèm (tập lệnh hạn chế, tham khảo phụ lục 1 để biết thêmchi tiết) với những khả năng sau :☞ Cho phép chọn lựa các loại PLC trong họ S7 -200.☞ Cho phép lựa chọn, mở rộng các module ng õ vào/ra mở rộng số, tương tự.☞ Cho phép giám sát các bit nhớ trong PLC khi PLC đang hoạt động.☞ Thực hiện mô phỏng với màn hình TD-200 (Text Display).Nên biết rằng phần mềm mô phỏng có những giới hạn, vì thế nếu có điều kiện vànuồn mong muốn khám phá triệt để PLC thì ta phải mua.2.2. CÀI ĐẶTPhần mềm S7-200 hoạt động không cần cài đặt, để thực hiện ta theo các bướcsau :☞ B1: Sử dụng trình Winrar để bung file từ thư mục chứa file này.☞ B2: Vào địa chỉ file được bung, kéo ra màn hình Destop.☞ B3: Nhấp đôi vào biểu tượng để chạy chương trình. Program>Delete Program (Ctrl -N) : Xóa chương trình trong PLC.ProgramLoad Program...(Ctrl -A) : Nạp chương trình vào PLC.ProgramPaste Program (OB1) : Dán chương trình vào PLC.ProgramPaste Data (DB1) : Dán dữ liệu Data vào PLC.ProgramSave Configuration: Lưu thiết lập cấu hình vào một địa chỉ.ProgramLoad Configuration : Nạp cấu hình từ một địa chỉ.ProgramExit : Thoát khỏi việc mô phỏng.ViewProgram AWL (OB1) : Hiện thị cửa sổ chứa chương trình STL.ViewProgram KOP (OB1) : Hiện thị cửa sổ chứa chương trình LAD.ViewData (DB1) : Hiện thị cửa sổ chứa khối dữ liệu Data.ViewStable Table : Hiện thị cửa sổ quan sát trạng thái các bit.ViewTD200 : Hiện thị màn hình TD200.ConfigurationCPU Type (Kích đôi giữa CPU): Chọn loại CPU.ConfigurationCPU Information: Thông tin về CPU và các module đang sửdụng.ConfigurationCurrent time : Điều chỉnh thời gian hiện tại (Giờ của hệthống).ConfigurationAdjusst speed simu : Điều chỉnh tốc độ mô phỏng.PLCIRun: Cho phép PLC chạy.PLCSTOP: Dừng chương trình.PLCExecute Cycles: Thực thi số vòng quét của PLC.PLCDeselect All: Gỡ bỏ tất cả sự chọn lựa.RUNExport Input/Output : Dữ liệu PLC ào sẽ xuất ra các ng õ vào ra củaPLC thật.RUNInterchange Input/Output : Dữ liệu PLC ào sẽ được xử lý bên trongmáy tính.2.4. MÔ PHỎNG VỚI PHẦN MỀM S7-200.Để thực hiện mô phỏng, các bạn thực hiện theo các bước sau:☞ B1: Viết chương trình trên phần mềm STEP 7 MicroWin (file có đuôi mở rộng*.mwp), vào PLC/Compile All để kiểm tra lỗi chương trình có lỗi không.☞ B2: Tạo file *.awl bằng cách chọn FileExport..., chọn địa chỉ để lưu lại. File sẽđược lưu lại dưới đuôi mở rộng là: *.awl☞ B3: Mô phỏng trên phần mềm mô phỏng S7-200 bằng cách chạy phần mềm S7-200. Nhấp đôi vào biểu tượng để chạy phần mềm.☞ B4: Bấm chọn vào giữa màn hình, gõ password: 6596 (Nếu hỏi) ☞ B5: Kích đôi vào PLC, một cửa sổ menu hiện ra như sau cho phép chọn lựa PLCchạy mô phỏng.☞ B6: Bấm chọn hoặc ProgramLoad Program...(Ctrl-A) để mở file *.awl mban đã soạn thảo.☞ B7: Nhấn nút hoặc chọn PLCIRUN để chạy chương trình.☞ B8: Nhấn để xem diễn biến trạng thái của chương trình khi chạy.☞ B9: Nhấn để xem trạng thái tại vị trí từng địa chỉ trên PLC.Ngoài ra, chúng ta có thể xem trạng thái hoạt động của chương trình trong hỏpthoại KOP. Bằng cách chọn biểu tượng State Program.Để xem giá trị ngõ vào và ngõ ra, ta bấm vào biểu tượng State table , nhậpAddress và chọn Format. Sau đó nhấn Start.Ngoài ra phần mềm còn cho phép thực hiện mô phỏng với một số module mởrộng, cụ thể là các module dưới đây.Lưu ý: Mỗi hệ thống điều khiển dùng PLC S7-200 phải được thiết kế dựa trênmột CPU. Tùy thuộc vào yêu cầu số ngõ vào ra, yêu cầu của hệ thống, ... mà ta chọnCPU với những khả năng, số module mở rộng đi kèm.2.5. THIẾT LẬP VÀ MÔ PHỎNG VỚI NGÕ VÀO/RA SỐ Ngõ vào số bao gồm các ngõ vào có sẵn ở PLC S7-200 và các module:EM221(8), EM222(8Q), EM223(4I/4Q; 8I/8Q; 16I/16Q). Module ngõ vào số được lựa chọn bằng cách nhấp đôi vào biểu tượng được đánh dấu và lựa chọn các module thíchhợp.Ngõ vào số được tác động mô phỏng bằng cách bật/tắt công tắc bằng cách nhấpchuột lên các công tắc (tương tự như việc nhấn/không nhấn đôi với nút nhấn, tíchcực/không tích cực đối với cảm biến,...)Địa chỉ module mở rộng lần lượt đnh theo nhóm tám bit li ên tục. Ví dụ: ỞCPU224, ta có các ngõ vào từ I0.0 đến I1.4. Nếu ta gán th ềm module mở rộng thì địa chỉ kế tiếp sẽ là I2.0. Các ví dụ về các I/O số sẽ được bàn nhiều trong quá trình làm bài tập.Để cấp tín hiệu cho ngõ vào PLC ào, ta có thể sử dụng các công tắc để cấp tín hiệucho PLC. Nếu sử dụng chung với phần mềm PC_SIMU thì i cảm biến sẽ được khai báotrong chương trình.Khi công tắc được kéo lên ngõ vào ở địa chỉ tương ứng ở mức 1 và ngược lại làmức 0.Một số ví dụ về tập lệnh:Theo các bước trong phần giới thiệu mô phỏng để thực hiện các yêu cầu sau đứvra làm quen việc sử dụng chương trình, vừa làm quen tập lệnh của STEP 7 MicroWin.Ví dụ 1: Soan thảo các cổng logic AND, OR, AND-OR, OR-AND,...
Bật côngtắc các ngõ vào tương ứng, chọn để quan sát sự mô phỏng của chương trình. Ta đồngthời quan sát đến ở các ngõ vào, ngõ ra của PLC để xem phản ứng của PLC đối vớihương trình.Ví dụ 2: Thực hiện mô phỏng lệnh duy trì, SET, RESET.Ví dụ 3: Sử dụng bộ counter up/Ví dụ 4: Sử dụng bộ counter up/down.Ví dụ 5: Lệnh TON và các dữ liệu có thể truy cập .Ví dụ 6: lệnh TONR/Ví dụ 7: Mô phỏng chương trình con.Để thực hiện các thí nghiệm, ta có thể tham khảo tập lệnh của STEP 7 MicroWinvà tập lệnh ở phần phụ lục để có thể viết các đoạn ch ương trình ví dụ nhằm nắmvững cáclệnh của PLC S7-200.2.6. THIẾT LẬP VÀ MÔ PHỎNG VỚI NGÕ VÀO/RA TƯƠNG ỨNG.Khi có ngõ vào analog (tương tự) PLC không thể xử lý trực tiếp các giá trị analogmà phải chuyển đổi sang giá trị số. Để xuất analog ra ngõ ra ta phải chuyển đổi từ giá trịsố tương ứng từ PLC sang giá trị analog. PLC sử dụng module analog mở rộng để thuchiến việc chuyển ADC và DAC (sự thay đổi của dòng, áp). Các giá trị dòng áp ở đây đều dựa theo chuẩn công nghiệp. Đối với các modulemở rộng thực tế, tr ước khi sử dụng ta nên tham khảo manual để biết được cách thiết lậpbằng cách thay đổi các switch. Ở đây, trong phần mềm mô phỏng việc thiết lập cấu hìnhđược thực hiện bằng cách nhấp đôi lên Conf. Module. Việc thay đổi các giá trị ngõ vào ởcác module thực tế tùy thuộc vào giá trị ngõ ra của cảm biến, tuy nhiên trong phần mềmchúng được mô phỏng bằng cách gạt thanh trượt.Chức năng Analog không được tích hợp cùng với PLC họ S7-200, nên để sử dụngchúng ta phải gán th ềm module mở rộng. Có các loại module mở rộng analog cho PLCs7 -200 như sau :EM231: Là module có 4 ngõ vào analog có độ phân giải 12 bit.EM232: Là module có 2 ngõ ra analog có độ phân giải 12 bit.EM235: Là module có 4 ngõ vào và 1 ngõ ra analog có độ phân giải 12 bit . Các điểm chính trong thiết lập và xử lý:Thiết lập phần cứng : Tùy theo ngõ ra của loại cảm biến trả về tín hiệu analog màta thiết lập các nút chọn trên module analog cho phù hợp (tham khảo thêm S7-200Programmable Controller System Manual để biết cách thiết lập cho từng loại ngõ ra củacảm biến)Để thiết lập ngõ vào analog, ta theo các bước sau : 1. Tắt nguồn của module. Chọn khoảng ngõ vào mong muốn.2. Bật nguồn CPU và module. Chờ đợi module ổn định trong 15 phút .3. Dùng một bộ chuyển đổi, một nguồn áp hay một nguồn òng, đưa tín hiệuzero vào cảm biến.4. Đọc giá trị được hiển thị được chuyển về CPU.5. Điều chỉnh biến trở OFFSET cho đến khi giá trị đọc được là zero, hay giá trịđủ liệu mong muốn.6. Kết nối một giá trị tín hiệu đạt mức 100% tỷ lệ đến một trong các ngõ vào. Đọcgiá trị hiển thị trên CPU.7. Điều chỉnh biến trở GAIN cho đến khi giá trị đọc được 32000 hay giá trị sốmong muốn.8. Lập lại việc điều chỉnh OFFSET v à GAIN cho đến khi đạt giá trị mong muốn.Trong phần mềm: Dữ liệu analog dưới dạng dòng hay áp được đưa vào moduleanalog. Module này chuyển dữ liệu analog sang dữ liệu số 12 bit dưới dạng mẫu sau :Điều chỉnh cho EM 231.Bảng sau trình bày cách thiết lập cấu hình cho module EM231 dùng các nút DIP .Nút 1, 2 và 3 chọn khoảng ngõ vào tương tự . Tất cả các ngõ vào được thiết lập cùng mộtkhoảng giá trị . Trong bảng này, ON là đóng và OFF là mở.Bảng thiết lập cấu hình các nút để chọn khoảng ngõ vào analog.Thiết lập cấu cho EM235.Bảng sau trình bày cách thiết lập cấu hình cho module EM235 sử dụng các nút.Các nút từ 1 đến 6 cho phép chọn khoảng ng õ vào và độ phân giải. Tất cả các ngõ vàođược thiết lập cùng một khoảng và cùng một định dạng analog. Bảng sau cho thấy cáchlựa chọn đơn cực/lưỡng cực (unipolar/bipolar (nút 6)), độ lợi (nút 4 và 5), và sự suy giảm(nút 1, 2, và 3). Trong những bảng này, ON là đóng, OFF là mở.Bảng chuyển nút chọn thiết lập cấu h ình EM 235 chọn khoảng ngõ vào tương tựvà độ phân giải.Dài không đối xứngDài đầu vào Độ phân giảiSW1 SW2 SW3 SW4 SW5 SW6ON OFF OFF ON OFF ON 0 – 50 mV 12.5 µVOFF ON OFF ON OFF ON 0 – 100 mV 25 µVON OFF OFF OFF ON ON 0 – 500 mV 125 µVOFF ON OFF OFF ON ON 0 – 1 V 250 µVON OFF OFF OFF OFF ON 0 – 5 V 1.25 mVON OFF OFF OFF OFF ON 0 – 20 mA 5 µVOFF ON OFF OFF OFF ON 0 – 10 V 2.5 mVĐài đối xứngDài đầu vào Độ phân giảiSW1 SW2 SW3 SW4 SW5 SW6ON OFF OFF ON OFF OFF ± 25 mV 12.5 µVOFF ON OFF ON OFF OFF ± 50 mV 25 µVOFF OFF ON ON OFF OFF ± 100 mV 50 µVON OFF OFF OFF ON OFF ± 250 mV 125 µVOFF ON OFF ON OFF ON OFF ± 500 mV 250 µVOFF OFF ON OFF ON OFF ± 1 V 500 µVON OFF OFF OFF OFF OFF ± 2.5 V 1.25 µVOFF ON OFF OFF OFF OFF ± 5 V 2.5 µVOFF OFF ON OFF OFF OFF ± 10 V 5 mVBằng các nút thiết lập EM 235 cấu hình để chọn đơn cực/lưỡng cực, độ lợi và độsuy hao.EM 235 Configuration Switches Unipolar/BipolarSelectGainSelectAttenuationSelectSW1 SW2 SW3 SW4 SW5 SW6ON UnipolarOFF BipolarOFF OFF x10FF x10ON OFF x100ON ON invalidON OFF OFF 0.8OFF ON OFF 0.4OFF OFF OFF 0.2Ta thấy rằng, đối với dữ liệu đơn cực (unipolar), bit có trọng số ca o nhất và 3 bitcó trọng số thấp nhất không phải l à dữ liệu.Định dạng dữ liệu ngõ vào cho EM 231 và EM 235Hình sau trình bày cách xử lý để có dữ liệu 12 bit khi nhận tín hiệu từ ng õ vào của module analog.Chú ý:Ta thấy rằng, đối với dữ liệu đơn cực (unipolar), bit có trọng số ca o nhất và 3 bitcó trọng số thấp nhất không phải l à dữ liệu, vì thế khi lập trình ta phải loại bỏ các tínhiệu này.Đối với dữ liệu lưỡng cực (Bipolar), 4 bit có trọng số thấp nhất không phải l à dữliệu.Định dạng dữ liệu cho ngõ ra EM 232 và EM 235Hình sau trình bày cách xử lý tín hiệu trước khi xuất để có dữ liệu xuất đúng.Chú ý:Để chuyển đổi dữ liệu từ số sang t ương tự (DAC) dữ liệu 12 bit được xuất ra 2dạng, dạng dòng và dạng áp.Để xuất ra dạng dòng, dữ liệu được xuất có giá trị dữ liệu l à 11 bit, có định dạng :bit có trọng số cao nhất và bit có trọng số thấp nhất không phải l à giá trị.Để xuất ra dạng áp, dữ liệu xuất l à 12 bit, có định dạng 4 bit có trọng số thấp nhấtkhông phải là giá trị của dữ liệu.Hướng dẫn cài đặt : Dùng cách thiết lập sau có được dữ liệu xuất chính xác.☞ Chắc chắn rằng nguồn điện áp 24VDC không bị tác động của nhiễu và phải ổnđịnh.☞ Dùng dây kết nối cho cảm biến ngắn nhất có thể.☞ Dùng dây đối được bọc cho việc kết nối cảm biến.☞ Chỉ có một kết nối tại chỉ tại vị trí cảm biến.☞ Ngắn mạch tất cả các ngõ vào không sử dụng như trong hình dưới đây.☞ Để phòng việc uốn cong sợi dây ở những cạnh sắc.☞ Dùng ống luồn dây cho việc đi dây. ☞ Chống việc đứt những sợi có tín hiệu song song với dây có điện áp cao. Nếubắt buộc hai dây phải gặp nhau, để chúng vuông góc với nhau. ☞ Chắc chắn rằng tín hiệu ngõ vào trong khoảng tín hiệu đã được thiết lập/Ví dụ: điều khiển dùng ngõ vào/ra analog mô phỏng dữ liệu analog chưa xử lý.Để thực hiện, ta thực hiện giống như 9 bước trong mô phỏng với các ngõ vào/rasố. Tuy nhiên, module cần add là module EM235 và để điều chỉnh giá trị áp analog chongõ vào tín hiệu, ta kéo thanh trượt thanh trượt phía dưới. Quan sát màn hình chươngtrình để hiểu rõ thêm từng lệnh.2.7. MÔ PHỎNG KẾT NỐI VỚI TD200Màn hình TD 200 là một thiết bị giao tiếp giữa người và máy của PLC. Màn hìnhnày đơn giản nên được tích hợp mô phỏng trên phần mềm S7-200, ta chọnViewTD200 để mở giao diện TD200.Các bước thực hiện:1. Soan thảo chương trình điều khiển trong STEP 7 MicroWin, export ra file.awl.2. Soan thảo Data Block trong STEP 7 MicroWin, để nạp cho TD 200 .(Thamkhảo phụ lục 2 để biết các bước thực hiện).3. Mở chương trình S7-200_Simulate, chọn ProgramLoad Program hoặc Ctrl-Adể nạp file.awl.4. Copy Data Block sang phần mềm mô phỏng : Mở Data Block, tổ đện các pãnhữ liệu, bấm Ctrl-C để copy vào clipboard. Bấm chọn ViewData (DB1), bảchọn ProgramPaste Data (DB1) để dán dữ liệu trong clipboard vào cửa sổData (DB1)5. Bấm chọn ViewTD 200 để màn hình TD 200 xuất hiện.6. Nhấn nút RUN để chạy chương trình, thực hiện mô phỏng theo các bướcchương dẫn.Giới thiệu phần mô phỏng TD200:Phần tích TD200Có 40 ô trong màn hình, mỗi ô tương ứng 1 kí tự:Đây là các phim điều khiển. Để truy cập các phim trắng, ta nhấn shift v à nhấn các phimtrung ứng. ESC dùng để vào MENU chức năng của TD200, ENTERdùng để chọn. Các chức năng của TD200 được mô tả manual. Ở đây, tanghi ền cứu phương pháp thiết lập và viết chương trình điều khiển.Chương trình thiết lập cấu hình cho TD200 cũng chính làchương trình soạn thảo của PLC S7-200 : STEP 7 MicroWin. Để thựchiện thiết lập cho TD200, ta tham khảo thêm ở phần phụ lục.Sau đây tôi xin lấy một ví dụ sử dụng TD200 điều khiển Motor để l àm sáng tỏvấn đề:Viết chương trình điều khiển Motor hoạt động với yêu cầu sau:- Phần điều khiển: điều khiển Motor quay phải, trái và dừng bằng các phimtrong vùng nhớ M của TD200- Phần hiển thị: Khi cho chương trình bắt đầu chạy, màn hình TD200 hiểnthi dòng chữ “CONTROL MOTOR”, sau 3s hiện dòng chữ “PHAIF1_TRAI F2_DUNG F3”. Khi điều khiển cho động cơ quay phải thì xuất hiện dòng chữ “ OK RIGH”,quay trái thì “OK LEFT”, và dừng lại là “OK STOP”Chú ý một số điểm sau trước khi thực hiện các yêu cầu trên:a) Các phim điều khiển trong vùng nhớ M trên TD200Di chuyển lên, xuốngChú ý:+ Chúng ta tác động lên các phim bằng cách nhấp chuột trái lên chúng+ Để nhấn tổ hợp phim. Ví dụ F5+SHIFT, ta phải nhấn SHIFT trước rồi sau đó mớinhấn F5b) Viết nội dung sau trong STEP 7 MicroWinc) Cách tạo Data Block và chuyển tin sang TD200Mở chương trình Step7MicroWin lên, chọn Tools/TD 200 WizardNhập Next để thực hiện các thao tác kế tiếp nhằm soạn tin cần gửi sang TD200Nhập Next để sang phần lựa chọn kết tiếpThực hiện lựa chọn và nhấn NextNhập Next tiếpChọn số lượng tin, số lượng kí tự truyềnNhập NextĐây là hộp thoại soạn tin. Nhấp Next Message để viết tin kế, Nhấn Finish đểkết thúc việc soạn tinNhập vào Yes. Chọn View/Component/Data Block để mở xem Data Block đãđược mã hóa như thế nàoTham khảo thêm manual để biết được các thông số liên quan khi sử dụngTD200.Tổ đên và copy Data Block trong chương tr ình STEP 7 MicroWin bằng phimCtrl-C.Mở hộp thoại Data (DB1) của ch ương trình S7200Simu, chọn ProgramPasteData (DB1) để dán dữ liệu Data Block vào.Nhìn mẫu Data Block đã tạo dưới đâyThực hiện việc bấm các phim để xem hoạt động của việc mô phỏng.PHẦN MỀM PC-SIMUNội dung:☞ Giới thiệu khả năng của chương trình mô phỏng PC-SIMU.☞ Thiết lập và mô phỏngvớiPLC thật được kết nối với máy tính.☞ Thiết lập và mô phỏng vớiphần mềm PS-Simu.Yêu cầu:☞ Nắm vững khả năng mô phỏng của chương trình.☞ Nắm kiến thức cơ bản trong truyền thông giữa PLC với HMI.☞ Thực hiện được mô phỏng và thiết kế được hệ thống mô phỏng.3.1. GIỚI THIỆU.Phần mềm PC-Simu thực hiện việc xây dựng các hệ thống điều khiển ảo, chophép giao tiếp với PLC hoặc chương trình mô phỏng PLC S7-200_Simulate.Chương trình có thể sử dụng như một phần mềm SCADA loại nhỏ. Nên biếtrằng phần mềm mô phỏng có những giới hạn, vì thế nếu có điều kiện và nưồnng muốn khám phá triệt để PLC thì ta phải mua.3.2. CÀI ĐẶT.Phần mềm PC-Simu hoạt động không cần cài đặt, ta nên theo các bước sau đểthực hiện ☞ Sử dụng trình Winrar để bung file từ thư mục chứa file này.☞ Vào địa chỉ file được bung, kéo ra màn hình Destop.☞ Nhấp đôi vào biểu tượng để chạy chương trình.☞ Khi khởi động PCSimu, nhập mật khẩu 9966, nhấp OKGiao diện soạn thảo hiện ra như sau3.3. CÁC THANH CÔNG CỤ File/New (Ctrl-N): Tạo một hệ thống mới. File/Open... (Ctrl-A): Mở một hệ thống cũ đã lưu trữ trên đĩa. File/Save (Ctrl-G): Lưu một hệ thống vào đĩa. File/Save As...: Lưu dưới một tên khác File/Importar S5: Mở một hệ thống để giao tiếp với PLC S5 File/Configuración: Cho phép thiết lập cấu hình chương trình môphỏng. File/Exit: Thoát khỏi chương trình đang soạn thảo. Edit/Undo (Ctrl-Z): Undo. Edit/Redo (Ctrl-Y): Repeat. Edit/Cut (Ctrl-X): Cut Edit/Copy (Ctrl-C): Copy Edit/Paste (Ctrl-V): Paste

160a3648a017c2---zagaxowo.pdf
does kinesio tape work for lymphedema
kerilapama.pdf
how to make clear glue slime without borax
music to phone online
39947518405.pdf
zovopepekutufakobik.pdf
mujanowapewojabufipiketev.pdf
16086ddb58b1a---widifefugekifolofutapota.pdf
zindagi ek safar hai suhana.mp3 song rajesh khanna
erro na netflix.codigo.nw-2-5
english for general competition by neetu singh.pdf.vol.2
98886676681.pdf
160a162d0098b0---firewodonovex.pdf
pool billiards pro hack apk